



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *2241* /QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 11 tháng 8 năm 2020

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông/Ủy ban nhân dân cấp huyện tỉnh Bình Dương**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 24/12/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-C, ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 48/TTr-STTTT, ngày 10/8/2020.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 44 thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông/Ủy ban nhân dân cấp huyện tỉnh Bình Dương. Cụ thể:

- 38 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông;

- 06 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1284/QĐ-UBND, ngày 17/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông/Ủy ban nhân dân cấp huyện tỉnh Bình Dương.



**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện thi hành Quyết định này. /./

*Nơi nhận:*

- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- TT:TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, NC, KGVX, HCC, Website;
- Lưu: VT, VPUB, H<sup>KSTT</sup>



CHỦ TỊCH

Trần Thanh Liêm

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI  
QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG/ỦY BAN NHÂN DÂN  
CẤP HUYỆN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2020  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA THUỘC THẨM QUYỀN  
GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN**

STT	Mã TTHC (CSDLQG)	Tên thủ tục hành chính	Trang
<b>I. Lĩnh vực Viễn thông và Internet</b>			
1.	1 2.001885	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	141
2.	2 2.001884	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	148
3.	3 2.001880	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	152
4.	4 2.001786	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	156
<b>II. Lĩnh vực Xuất bản</b>			
5.	1 2.001931	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	160
6.	2 2.001762	Thay đổi thông tin khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	164

## **B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN**

### **I. Lĩnh vực Viễn thông và Internet**

#### **1. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (Địa chỉ: Ủy ban nhân dân cấp huyện) hoặc truy cập vào website <http://www.dichvucong.binhduong.gov.vn> lấy mẫu đơn về điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

+ Bước 2: Tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc có thể gửi nộp hồ sơ qua đường bưu chính. Nếu hồ sơ đầy đủ đúng yêu cầu, cán bộ tiếp nhận sẽ viết phiếu hẹn cho người nộp hồ sơ. Nếu hồ sơ chưa đầy đủ sẽ được hướng dẫn hoàn chỉnh.

+ Bước 3: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, cơ quan cấp giấy chứng nhận sẽ thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Trường hợp từ chối, cơ quan cấp giấy chứng nhận có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân biết.

Lưu ý: Đối với các điểm đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, trước thời hạn hết hạn của giấy chứng nhận tối thiểu 20 ngày, chủ điểm muốn tiếp tục kinh doanh phải thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng như ban đầu.

+ Bước 4: Đến ngày hẹn, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc được nhận qua đường bưu điện.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp tại cơ quan cấp giấy chứng nhận;

+ Qua dịch vụ Bưu chính công ích.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ:

1) Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận;

2) Bản sao có chứng thực giấy đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

3) Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân;

4) Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của cá nhân đại diện cho tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp quản lý điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp.

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện.
- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (theo Mẫu số 03 hoặc Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP).
- Lệ phí: Không có.

*(Nếu thực hiện theo dịch vụ bưu chính công ích thì phân phí (lệ phí) đối với trường hợp này áp dụng theo Giá cước và chính sách miễn, giảm giá cước dịch vụ nhận gửi hồ sơ, chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích ban hành kèm theo Quyết định số 1268/QĐ-BĐVN của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, ngày 11 tháng 11 năm 2017 được đính kèm theo Quyết định này).*

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:
  - + Đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP;
  - + Đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP.
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi đáp ứng các điều kiện sau đây:
  - 1) Có đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.
  - 2) Địa điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có chiều dài đường bộ ngắn nhất từ cửa chính hoặc cửa phụ của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới cổng chính hoặc cổng phụ của cổng trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú từ 200 m trở lên;
  - 3) Có biển hiệu “Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng” ghi rõ tên điểm, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, số đăng ký kinh doanh. Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đồng thời là đại lý Internet thì thêm nội dung “Đại lý Internet”. Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đồng thời là điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp thì thêm nội dung “Điểm truy nhập Internet công cộng”;
  - 4) Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu 50 m<sup>2</sup> tại các khu vực đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I, loại II, loại III; tối thiểu 40 m<sup>2</sup> tại các đô thị loại IV, loại V; tối thiểu 30 m<sup>2</sup> tại các khu vực khác;
  - 5) Bảo đảm đủ ánh sáng, độ chiếu sáng đồng đều trong phòng máy;
  - 6) Có thiết bị và nội quy phòng cháy, chữa cháy theo quy định về phòng, chống cháy, nổ của Bộ Công an;
  - 7) Nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- + Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;
- + Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

**Mẫu số 05**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ  
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN  
HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ**

(Áp dụng cho chủ điểm là cá nhân)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân (cấp huyện)

Tôi đề nghị được cấp giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

1. Họ và tên: .....
- Số CMND/thẻ CCCD/hộ chiếu: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....
- Địa chỉ liên hệ: .....
- Điện thoại: .....Địa chỉ thư điện tử: .....
2. Tên điểm: .....
3. Số đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.....
4. Địa chỉ của địa điểm kinh doanh (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố, tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương): .....
- .....
5. Tổng diện tích các phòng máy (m<sup>2</sup>): .....
6. Số lượng máy tính dự kiến: .....

**Phần 2. Tài liệu kèm theo**

1. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;
2. Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm;
3. Các tài liệu liên quan khác (nếu có) .....

**Phần 3. Cam kết**

Tôi xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tôi cam kết giữ an ninh trật tự địa phương, tuân thủ các quy định về phòng chống cháy nổ của cơ quan công an và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng./.

**CHỦ ĐIỂM**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Mẫu số 06**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ  
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN  
HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ  
(Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân (cấp huyện)

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị được cấp giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

1. Tên tổ chức, doanh nghiệp: .....
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc số quyết định thành lập của tổ chức:  
Số: ..... Ngày cấp: ..... Cơ quan cấp: .....
- Địa chỉ trụ sở chính: .....
- Điện thoại liên hệ: ..... Fax: .....
- Địa chỉ thư điện tử: .....
2. Tên điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng: .....
3. Thông tin của cá nhân đại diện cho tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp quản lý điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:  
- Họ và tên: .....
- Số CMND/thẻ CCCD/hộ chiếu: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....
- Điện thoại liên hệ: ..... Địa chỉ thư điện tử: .....
4. Địa chỉ của địa điểm kinh doanh (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố, tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương): .....
- .....
5. Tổng diện tích các phòng máy (m<sup>2</sup>): .....
6. Số lượng máy tính dự kiến: .....

**Phần 2. Tài liệu kèm theo**

1. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

2. Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của cá nhân đại diện cho tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp quản lý điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

3. Các tài liệu liên quan khác (nếu có) .....

### **Phần 3. Cam kết**

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo đơn này, (tên tổ chức, doanh nghiệp) cam kết giữ an ninh trật tự địa phương, tuân thủ các quy định về phòng chống cháy nổ của cơ quan công an và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng./.

### **CHỦ ĐIỂM**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

## **2. Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

Trong thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng phải làm thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đã được cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây:

Thay đổi tên điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

Thay đổi chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân hoặc thay đổi người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp.

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (Địa chỉ: Ủy ban nhân dân cấp huyện) hoặc truy cập vào website <http://www.dichvucong.binhduong.gov.vn> lấy mẫu đơn về điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

+ Bước 2: Tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc có thể gửi nộp hồ sơ qua đường bưu chính. Nếu hồ sơ đầy đủ đúng yêu cầu, cán bộ tiếp nhận sẽ viết phiếu hẹn cho người nộp hồ sơ. Nếu hồ sơ chưa đầy đủ sẽ được hướng dẫn hoàn chỉnh.

+ Bước 3: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, cơ quan cấp giấy chứng nhận có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung thay thế cho giấy chứng nhận cũ. Trường hợp từ chối, cơ quan cấp giấy chứng nhận có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do từ chối.

+ Bước 4: Đến ngày hẹn, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc được nhận qua đường bưu điện.

Lưu ý: Giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung có thời hạn bằng thời hạn còn lại của giấy chứng nhận cũ.

- Cách thức thực hiện:

+ Hồ sơ nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

+ Qua dịch vụ Bưu chính công ích.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

1) Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung giấy chứng nhận;

2) Các tài liệu có liên quan đến các thông tin thay đổi (nếu có).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung thay thế

cho giấy chứng nhận cũ. Trường hợp từ chối, cơ quan cấp giấy chứng nhận có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do từ chối.

- Lệ phí: Theo quy định của Bộ Tài chính.

*(Nếu thực hiện theo dịch vụ bưu chính công ích thì phân phí (lệ phí) đối với trường hợp này áp dụng theo Giá cước và chính sách miễn, giảm giá cước dịch vụ nhận gửi hồ sơ, chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích ban hành kèm theo Quyết định số 1268/QĐ-BĐVN của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, ngày 11 tháng 11 năm 2017 được đính kèm theo Quyết định này).*

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ;

+ Đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

+ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

**Mẫu số 07**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG  
ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

(Áp dụng cho chủ điểm là cá nhân)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân (cấp huyện)

Tôi đề nghị được sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

1. Họ và tên: .....

Số CMND/thẻ CCCD/hộ chiếu: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Điện thoại liên hệ: ..... Địa chỉ thư điện tử: .....

2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

Tên điểm: .....

Địa chỉ .....

3. Giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số..... cấp ngày..... tháng..... năm .....

**Phần 2. Nội dung và lý do sửa đổi, bổ sung**

1. Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:.....

2. Lý do sửa đổi, bổ sung: .....

**Phần 3. Tài liệu kèm theo**

- Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm;

- Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

**Phần 4. Cam kết**

Tôi xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung, tôi sẽ tiếp tục chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng theo quy định./.

**CHỦ ĐIỂM**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Mẫu số 08**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG  
ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

(Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân (cấp huyện)

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị được sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

1. Tên tổ chức, doanh nghiệp:

.....  
- Địa chỉ trụ sở chính: .....

- Điện thoại liên hệ: .....Địa chỉ thư điện tử: .....

2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

Tên điểm:.....

Địa chỉ:.....

3. Giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

**Phần 2. Nội dung và lý do sửa đổi, bổ sung**

1. Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung: .....

2. Lý do sửa đổi, bổ sung: .....

**Phần 3. Tài liệu kèm theo**

Các tài liệu liên quan (nếu có)

**Phần 4. Cam kết**

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung, (tên tổ chức, doanh nghiệp) sẽ tiếp tục chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng./.

**CHỦ ĐIỂM**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

### **3. Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

Các điểm đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng muốn tiếp tục hoạt động theo nội dung giấy chứng nhận đã được cấp mà không làm thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận theo quy định tại Điều 35b Nghị định số 27/2018/NĐ-CP, trước thời hạn hết hạn của giấy chứng nhận tối thiểu 20 ngày, chủ điểm gửi hồ sơ đề nghị gia hạn tới cơ quan cấp giấy chứng nhận.

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (Địa chỉ: Ủy ban nhân dân cấp huyện) hoặc truy cập vào website <http://www.dichvucong.binhduong.gov.vn> lấy mẫu đơn về điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

+ Bước 2: Tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc có thể gửi nộp hồ sơ qua đường bưu chính. Nếu hồ sơ đầy đủ đúng yêu cầu, cán bộ tiếp nhận sẽ viết phiếu hẹn cho người nộp hồ sơ. Nếu hồ sơ chưa đầy đủ sẽ được hướng dẫn hoàn chỉnh.

+ Bước 3: Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, cơ quan cấp giấy chứng nhận thẩm định hồ sơ và ban hành quyết định gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Trường hợp từ chối, cơ quan cấp giấy chứng nhận có trách nhiệm trả lời bằng văn bản.

+ Bước 4: Đến ngày hẹn, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc được nhận qua đường bưu điện.

Lưu ý: Giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có thể được gia hạn 01 lần với thời hạn tối đa là 06 tháng.

- Cách thức thực hiện:

+ Hồ sơ nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

+ Qua dịch vụ Bưu chính công ích.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ gồm:

1) Đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận;

2) Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm là cá nhân.

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Theo mẫu số 11 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP)

- Lệ phí: Không có.

*(Nếu thực hiện theo dịch vụ bưu chính công ích thì phần phí (lệ phí) đối với trường hợp này áp dụng theo Giá cước và chính sách miễn, giảm giá cước dịch vụ nhận gửi hồ sơ, chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích ban hành kèm theo Quyết định số 1268/QĐ-BĐVN của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, ngày 11 tháng 11 năm 2017 được đính kèm theo Quyết định này).*

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 09 Phục lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP;

+ Đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 10 Phục lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

+ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.



**Mẫu số 09**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM  
CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

(Áp dụng cho chủ điểm cá nhân)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân (cấp huyện)

Tôi đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

1. Họ và tên: .....

Số CMND/thẻ CCCD/hộ chiếu: .....Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....

Điện thoại liên hệ: .....Địa chỉ thư điện tử: .....

2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

Tên điểm: .....

Địa chỉ: .....

3. Giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số..... cấp ngày..... tháng..... năm .....

**Phần 2. Lý do và thời gian đề nghị gia hạn**

Lý do đề nghị gia hạn: .....

Thời gian đề nghị gia hạn: .....tháng

**Phần 3. Tài liệu kèm theo**

- Bản sao có chứng thực chứng minh thư nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm;

- Các tài liệu kèm theo (nếu có)

**Phần 4. Cam kết**

Tôi xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp gia hạn giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tôi sẽ tiếp tục chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng./.

**CHỦ ĐIỂM**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Mẫu số 10**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM  
CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

(Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân (cấp huyện)

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

1. Tên tổ chức, doanh nghiệp: .....

- Địa chỉ trụ sở chính: .....

- Điện thoại liên hệ: .....Địa chỉ thư điện tử: .....

2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

Tên điểm: .....

Địa chỉ:.....

3. Giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số..... cấp ngày..... tháng..... năm .....

**Phần 2. Lý do và thời gian đề nghị gia hạn**

Lý do: .....

Thời gian đề nghị gia hạn: .....tháng

**Phần 3. Tài liệu kèm theo (nếu có)**

**Phần 4. Cam kết**

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp gia hạn giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tôi sẽ tiếp tục chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng./.

**CHỦ ĐIỂM**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

#### **4. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

Trường hợp giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng phải gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận tới Cơ quan cấp giấy chứng nhận.

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (Địa chỉ: Ủy ban nhân dân cấp huyện) hoặc truy cập vào website <http://www.dichvucong.binhduong.gov.vn> lấy mẫu đơn về điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

+ Bước 2: Tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc có thể gửi nộp hồ sơ qua đường bưu chính. Nếu hồ sơ đầy đủ đúng yêu cầu, cán bộ tiếp nhận sẽ viết phiếu hẹn cho người nộp hồ sơ. Nếu hồ sơ chưa đầy đủ sẽ được hướng dẫn hoàn chỉnh.

+ Bước 3: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, cơ quan cấp giấy chứng nhận thực hiện cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Trường hợp từ chối, cơ quan cấp giấy chứng nhận có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do từ chối.

+ Bước 4: Đến ngày hẹn, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc được nhận qua đường bưu điện.

- Cách thức thực hiện:

+ Hồ sơ nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

+ Qua dịch vụ Bưu chính công ích.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ gồm: Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận.

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

- Lệ phí: Không có.

*(Nếu thực hiện theo dịch vụ bưu chính công ích thì phần phí (lệ phí) đối với trường hợp này áp dụng theo Giá cước và chính sách miễn, giảm giá cước dịch vụ nhận gửi hồ sơ, chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích ban hành kèm theo Quyết định số 1268/QĐ-BĐVN của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, ngày 11 tháng 11 năm 2017 được đính kèm theo Quyết định này).*

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 12 ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP;

+ Đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 13 ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

+ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

**Mẫu số 12**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..... ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP  
DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

(Áp dụng cho chủ điểm là cá nhân)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân (cấp huyện)

Tôi đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

1. Họ và tên của chủ điểm: .....

Số CMND/thẻ CCCD/hộ chiếu: .....Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....

Điện thoại liên hệ: .....Địa chỉ thư điện tử: .....

2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

Tên điểm: .....

Địa chỉ .....

3. Giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số..... cấp ngày..... tháng..... năm .....

**Phần 2. Lý do đề nghị cấp lại**

**Phần 3. Tài liệu kèm theo**

1. Bản sao có chứng thực chứng minh thư nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm.

2. Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

**Phần 4. Cam kết**

Tôi xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp gia hạn giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tôi sẽ tiếp tục chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng./.

**CHỦ ĐIỂM**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Mẫu số 13**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM  
CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

(Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân (cấp huyện)

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

1. Tên tổ chức, doanh nghiệp: .....

- Địa chỉ trụ sở chính: .....

- Điện thoại liên hệ: ..... Địa chỉ thư điện tử: .....

2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

Tên điểm: .....

Địa chỉ .....

3. Giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số ..... cấp ngày.....tháng..... năm .....

**Phần 2. Lý do đề nghị cấp lại**

**Phần 3. Tài liệu kèm theo (nếu có)**

**Phần 4. Cam kết**

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp gia hạn giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tôi sẽ tiếp tục chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng./.

**CHỦ ĐIỂM**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

## **II. Lĩnh vực Xuất bản**

### **1. Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy**

- Trình tự thực hiện:

Cơ sở dịch vụ photocopy phải thực hiện khai báo hoạt động với Ủy ban nhân dân cấp huyện chậm nhất 10 ngày trước khi hoạt động.

Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp huyện cập nhật thông tin trong tờ khai vào cơ sở dữ liệu của cơ quan mình để quản lý.

Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (Địa chỉ: Ủy ban nhân dân cấp huyện) hoặc truy cập vào website <http://www.dichvucong.binhduong.gov.vn> lấy mẫu đơn về điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Bước 2: Đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện nộp đầy đủ hồ sơ. Nếu hồ sơ đầy đủ đúng yêu cầu, cán bộ tiếp nhận sẽ viết phiếu hẹn cho người nộp hồ sơ. Nếu hồ sơ chưa đầy đủ sẽ được hướng dẫn hoàn chỉnh.

Bước 3: Đến ngày hẹn, đến nhận giấy phép tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện. Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép sẽ được trả lời bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền.

- Cách thức thực hiện:

\* Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện;

\* Qua dịch vụ Bưu chính công ích.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ: Tờ khai hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy.

\* Số lượng hồ sơ: 02 bộ

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy biên nhận.

- Lệ phí (nếu có): Không có.

*(Nếu thực hiện theo dịch vụ bưu chính công ích thì phần phí (lệ phí) đối với trường hợp này áp dụng theo Giá cước và chính sách miễn, giảm giá cước dịch vụ nhận gửi hồ sơ, chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích ban hành kèm theo Quyết định số 1268/QĐ-BĐVN của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, ngày 11 tháng 11 năm 2017 được đính kèm theo Quyết định này).*

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Tờ khai hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy (Mẫu số 13 - Nghị định số 25/2018/NĐ-CP).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/06/2014 của Chính Phủ Quy định về hoạt động in.

\* Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in.

\* Thông tư 03/2015/TT-BTTTT ngày 06/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định về hoạt động in.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

....., ngày..... tháng ..... năm .....

**TỜ KHAI HOẠT ĐỘNG CƠ SỞ DỊCH VỤ PHOTOCOPY**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân (cấp huyện).....<sup>1</sup>

1. Tên cơ sở dịch vụ photocopy: .....
- Địa chỉ: .....
- Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....
2. Họ tên người đứng đầu cơ sở dịch vụ photocopy: ... ..<sup>2</sup>
- Địa chỉ nơi cư trú: .....
- Điện thoại: .....
- CMND hoặc Hộ chiếu hoặc Căn cước công dân: Số ngày..... tháng ..... năm .....
- ..... ; nơi cấp hoặc số định danh cá nhân: .....
3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ..... ngày..... tháng ..... năm .....
- ..... nơi cấp .....
4. Tên tổ chức, cá nhân chủ sở hữu cơ sở dịch vụ photocopy: .....
5. Danh mục thiết bị:

Số TT	Tên <sup>3</sup> máy móc, thiết bị	Nước sản xuất, năm sản xuất	Hãng sản xuất	Model và Số sê-ri của máy	Số lượng	Ghi chú

6. Cơ sở dịch vụ photocopy cam kết tính chính xác nội dung khai trên đây và chấp hành đúng các quy định pháp luật về hoạt động của dịch vụ photocopy.

Tờ khai này được lập thành 02 bản giống nhau, 01 bản gửi cho Ủy ban nhân dân cấp huyện để cập nhật vào hồ sơ, dữ liệu quản lý, 01 bản cơ sở dịch vụ photocopy lưu giữ./.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

<sup>1</sup> Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

<sup>2</sup> Người đại diện theo pháp luật.

<sup>3</sup> Máy photocopy phải ghi rõ là màu hay đen trắng hoặc đa chức năng (copy-scan-in-....)

## 2. Thay đổi thông tin khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy

- Trình tự thực hiện:

Cơ sở dịch vụ photocopy phải gửi tờ khai thay đổi thông tin trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có một trong các thay đổi về thông tin đã khai báo đến Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp huyện cập nhật thông tin trong tờ khai vào cơ sở dữ liệu của cơ quan mình để quản lý.

Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (Ủy ban nhân dân cấp huyện) hoặc truy cập vào website <http://www.dichvucong.binhduong.gov.vn> lấy mẫu đơn về điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Bước 2: Đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện nộp đầy đủ hồ sơ. Nếu hồ sơ đầy đủ đúng yêu cầu, cán bộ tiếp nhận sẽ viết phiếu hẹn cho người nộp hồ sơ. Nếu hồ sơ chưa đầy đủ sẽ được hướng dẫn hoàn chỉnh.

Bước 3: Đến ngày hẹn, đến nhận giấy phép tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện. Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép sẽ được trả lời bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền.

- Cách thức thực hiện:

\* Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện;

\* Qua dịch vụ Bưu chính công ích.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ: Tờ khai thay đổi thông tin cơ sở dịch vụ photocopy

\* Số lượng hồ sơ: 02 bộ

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy biên nhận.

- Lệ phí (nếu có): Không có

*(Nếu thực hiện theo dịch vụ bưu chính công ích thì phần phí (lệ phí) đối với trường hợp này áp dụng theo Giá cước và chính sách miễn, giảm giá cước dịch vụ nhận gửi hồ sơ, chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích ban hành kèm theo Quyết định số 1268/QĐ-BĐVN của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, ngày 11 tháng 11 năm 2017 được đính kèm theo Quyết định này).*

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Tờ khai thay đổi thông tin cơ sở dịch vụ photocopy (Mẫu số 14 - Nghị định số 25/2018/NĐ-CP)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/06/2014 của Chính Phủ Quy định về hoạt động in.

\* Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in.

\* Thông tư 03/2015/TT-BTTTT ngày 06/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định về hoạt động in.